TUẦN 18

MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

TIẾT 35

**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**Bài học stem: SỔ TAY THỰC VẬT QUANH EM**

**Môn chủ đạoTNXH: CÁC BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT VÀ**

**CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG (T4)**

Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 1 năm 2025

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÔNG TIN VỀ BÀI HỌC STEM** | | | | | |
| **Lớp 3** | | | | **Thời lượng: 4 tiết** | |
| **Thời điểm tổ chức:** Khi dạy chủ đề: Thực vật và Động vật, nội dung về Thực vật | | | | | |
|  | Thay thế nội dung các bộ phận của thực vật trong Bài 12: *Các bộ phận của thực vật và chức năng của chúng* | | | |  |
|  |
| **NỘI DUNG TÍCH HỢP** | | | | | |
| **Môn học** | | | **Yêu cầu cần đạt** | | |
| **Môn học chủ đạo** | | Tự nhiên và Xã hội | * Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ sẵn có để chỉ vị trí và nói (hoặc viết) được tên một số bộ phận của thực vật. * So sánh (hình dạng, kích thước, màu sắc) rễ, thân, lá, hoa, quả của các thực vật khác nhau;   - Phân loại được thực vật dựa trên một số tiêu chí (ví dụ: đặc điểm của thân, rễ, lá, ...). | | |
| **Môn học tích hợp** | | Mĩ thuật | * Hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên sản phẩm. * Thể hiện được chi tiết hoặc hình ảnh trọng tâm ở sản phẩm. * Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ mục đích sử dụng. | | |
| Công nghệ | – Lựa chọn được vật liệu làm đồ dùng học tập đúng yêu cầu. | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | * Sử dụng được các dụng cụ để làm đồ dùng học tập đúng cách, an toàn. * Làm được một đồ dùng học tập đơn giản theo các bước cho trước, đảm bảo yêu cầu về kĩ thuật, thẩm mĩ. |
| Toán | * Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến gấp, cắt, ghép, xếp, vẽ và tạo hình trang trí. * Thực hành các hoạt động có liên quan đến ước lượng. |

## YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* 1. **Chỉ được vị trí và nêu được tên** một số bộ phận của thực vật, bao gồm rễ, thân, lá, hoa và quả.
  2. **So sánh được** hình dạng, kích thước, màu sắc của rễ, thân, lá, hoa, quả của các thực vật khác nhau.
  3. **Phân loại được** thực vật dựa trên một số tiêu chí như đặc điểm của thân, rễ, lá,...
  4. **Làm được** sổ tay “Thực vật quanh em”.
  5. **Sử dụng** sổ tay để giới thiệu về tên, vị trí, màu sắc, kích thước và hình dạng của một số bộ phận của thực vật.
  6. **Hợp tác** được với các thành viên trong nhóm khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.
  7. **Tích cực,** chủ động nêu ý kiến cá nhân, lắng nghe, góp ý và đưa ra các kết luận hay điều chỉnh trong quá trình làm việc nhóm, đóng góp ý kiến cá nhân để hoàn thiện sản phẩm của nhóm mình và các nhóm khác.

## ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

### Chuẩn bị của giáo viên

* + Các phiếu học tập và phiếu đánh giá.
  + Vật liệu và dụng cụ giáo viên cung cấp cho một nhóm học sinh:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu/ dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Giấy cứng khổ A5 nhiều màu | 5-6 tờ |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Dây ruy băng | 1 đoạn  khoảng 30 cm |  |
| 2 | Kìm bấm lỗ giấy | 1 cái |  |
| 3 | Ghim bấm | 1 cái |  |
| 4 | Băng dính (keo) trang trí | 1 cuộn |  |
| 5 | Giấy ghi chú | 10 tờ |  |

### Chuẩn bị của học sinh

* + Mỗi nhóm (4 – 5 học sinh) tự chuẩn bị một số vật liệu và dụng cụ như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu/ dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Bút màu | 1 bộ |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu/ dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 2 | Kéo | 1 cái |  |
| 3 | Bút chì | 1 cái |  |
| 4 | Thước thẳng | 1 cái |  |

## CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### Hoạt động 1: Mở đầu (Xác định vấn đề)

1. **Mục tiêu**

HS tiếp nhận Câu chuyện STEM về cây xấu hổ thân thuộc với nhiều vùng ở Việt Nam, khơi gợi hứng thú và tò mò về cách các nhà khoa học ghi chú lại các thông tin của các loài thực vật họ khám phá được. Bên cạnh đó, HS cũng tiếp nhận thử thách STEM là thiết kế và làm sổ tay “Thực vật quanh em”.

### Tổ chức hoạt động

* + HS xem hình ảnh cây xấu hổ và đọc đoạn thông tin “Câu chuyện STEM” trong SHS trang 26.
  + HS thảo luận: *Nếu em là một nhà khoa học nghiên cứu về thực vật, em sẽ làm gì để lưu lại các thông tin về những loài cây ấy?*
  + Sau khi HS chia sẻ ý kiến, GV cung cấp về các cách nhà khoa học nghiên cứu về thực vật ghi chép lại thông tin thông qua hình ảnh hoặc video.
  + GV đặt ra thử thách STEM và và yêu cầu HS đọc to các tiêu chí cho sản phẩm ở mục “Thử thách STEM” trang 27 SHS. GV giải thích, làm rõ các yêu cầu để HS hiểu.

### Hoạt động 2: Kiến thức STEM

1. **Mục tiêu**

HS tìm hiểu, khám phá kiến thức mới về một số bộ phận của thực vật, bao gồm rễ, thân, lá, hoa và quả. Phân loại được thực vật dựa trên một số tiêu chí như đặc điểm của thân, rễ, lá,.... Đồng thời, HS phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập.

### Tổ chức hoạt động

***Hoạt động 2.1. Tìm hiểu các bộ phận chính của cây***

***–***HS thảo luận nhóm tìm và gọi tên ít nhất năm bộ phận thường gặp của cây trong ô chữ trong Phiếu học tập 1.

* + GV chiếu hoặc dán hình ảnh sơ đồ của cây trên bảng. GV yêu cầu một số HS lên chỉ vị trí và nêu tên của các bộ phận của cây trên sơ đồ.

***Hoạt động 2.2. Khám phá rễ và thân cây***

### Khám phá rễ cây

* + GV cho HS quan sát hình 3 trong SHS hoặc mẫu thật của cây hành và cây rau cải. GV yêu cầu HS chọn thông tin mô tả trong SHS phù hợp với mỗi loại rễ.
  + HS có thể trả lời thông tin gồm:

+ Rễ cọc: có một rễ chính mọc từ thân và có nhiều rễ nhỏ mọc từ rễ chính.

+ Rễ chùm: không có rễ chính và có nhiều rễ mọc từ thân.

* + GV chốt kiến thức.

### Khám phá thân cây

* + GV giới thiệu với HS kiến thức về cách phân loại thân cây: *Thực vật có loại thân đứng, thân leo, thân bò; có loại thân gỗ và có loại thân thảo.*
  + HS làm việc nhóm 2 thành viên, yêu cầu HS quan sát các hình ảnh, lựa chọn cách mọc của các loại cây: thân đứng, thân bò và thân leo. HS làm việc nhóm và phát biểu ý kiến.
  + HS xác định cây nào là cây thân thảo (thân mềm) và cây nào là cây thân gỗ (thân cứng). HS suy nghĩ và trả lời.

***Hoạt động 2.3. Khám phá lá, hoa và quả***

### Trò chơi Đố bạn

* + GV tổ chức cho HS chơi trò Đố bạn nhằm luyện tập mô tả đặc điểm về hình dạng, màu sắc và kích thước của từng loại lá, hoa và quả. Thời gian tổ chức trò chơi là 5 – 10 phút. HS chơi theo cặp cùng bàn. GV yêu cầu HS quan sát và sử dụng hình 6, 7 và 8 trong SHS trang 29 để mô tả lá, hoa và quả.

*Luật chơi:*

+ Một HS sẽ chọn một loại lá, hoa hoặc quả để mô tả đặc điểm về hình dạng, màu sắc, kích thước và đặt câu hỏi cho các bạn trong nhóm với cấu trúc: *Mình là lá/hoa/quả. Mình có hình ….., có màu ….., có các đặc điểm khác là ….. Đố bạn, mình là loại lá/hoa/quả nào?*

+ Người đặt câu hỏi sẽ được chọn bạn trong nhóm trả lời, câu trả lời có cấu trúc:

*Bạn là ….. Vậy bạn là …..*

+ Lần lượt hai bạn trong nhóm sẽ thay phiên đặt câu hỏi và trả lời đến khi hết thời

gian.

* + GV thực hiện mẫu bằng cách bắt cặp với một HS để minh họa về cách chơi trò chơi Đố bạn trước khi triển khai trò chơi. GV chú ý nhấn mạnh về các từ vựng mà HS có thể sử dụng để mô tả đặc điểm về hình dạng, màu sắc, kích thước của các bộ phận.
  + Kết thúc trò chơi, GV đặt câu hỏi: Các em rút ra được nhận xét gì về đặc điểm của các loại lá, hoa và quả? HS suy nghĩ và trả lời.
  + GV chốt lại kiến thức.

***Hoạt động 2.4. Thực hành***

* + GV giao cho HS thực hiện bài tập: Tìm, quan sát **ít nhất** năm loài thực vật xung quanh em và hoàn thành bảng thông tin mô tả đặc điểm một số bộ phận chính của loài thực vật đó (Phiếu học tập 1).
  + HS thu thập thông tin, phân loại thực vật dựa trên một số tiêu chí của cây như đặc điểm về rễ, thân, lá, hoa và quả.
  + Kết quả của bài tập thực hành này được sử dụng để làm sổ tay ở phần Sáng chế STEM.

### Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng (Tìm giải pháp, chế tạo và chia sẻ)

1. **Mục tiêu**

HS làm được sổ tay “Thực vật quanh em” và sử dụng sổ tay để giới thiệu về tên, vị trí, màu sắc, kích thước và hình dạng của một số bộ phận của thực vật của bài học STEM. Đồng thời, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, phẩm chất trách nhiệm trong quá trình thiết kế và làm sản phẩm.

### Tổ chức hoạt động

***Hoạt động 3.1. Tìm hiểu về vật liệu và dụng cụ***

* + Trước buổi học HS chuẩn bị một số vật liệu, dụng cụ trong bộ đồ dùng học tập STEM.
  + GV cho các nhóm tập hợp đồ dùng đã chuẩn bị, phát thêm đồ dùng không thông dụng như giấy bìa cứng A5, kìm bấm lỗ giấy, ghim bấm, dây ruy băng, băng keo trang trí, giấy ghi chú,… Yêu cầu các nhóm kiểm tra đủ đồ dùng theo danh mục trong sách HS.
  + HS quan sát mục mục Vật liệu và dụng cụ trang 30 SHS, gọi tên các vật liệu, dụng cụ đã tự chuẩn bị và mới được GV phát. Đồng thời, GV đặt câu hỏi “Có vật liệu, dụng cụ nào em chưa biết, chưa biết cách sử dụng không?”. Riêng kìm bấm lỗ giấy và ghim bấm GV cần quan sát và hỗ trợ HS sử dụng.

***Hoạt động 3.2. Sáng chế STEM***

# Hoạt động lên ý tưởng

* + HS thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi trong SHS.
  + Các nhóm HS đọc lại phần thử thách STEM và dựa vào kiến thức vừa được học và thảo luận, cũng như các vật liệu, dụng cụ được cung cấp để phác thảo một trang sổ tay (Phiếu học tập 2).
  + GV cần lưu ý HS bố trí vị trí của hình ảnh, các chú thích và mô tả đặc điểm của các bộ phận của cây. Các nhóm HS tự phác thảo bản vẽ trong thời gian khoảng 3 phút. GV quan sát và hỗ trợ HS nếu cần. Với những HS chưa hiểu được cách làm thì GV gợi ý hoặc cho ví dụ.
  + Sau khi HS hoàn thành phác thảo, GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để suy nghĩ và trả lời một số câu hỏi trong sách HS.
  + HS chia sẻ ý kiến. Trên cơ sở đó, GV gợi ý, hướng dẫn HS chuẩn bị cho phần làm sản phẩm.

# Hoạt động lựa chọn vật liệu, dụng cụ và thiết kế chi tiết

* + Các nhóm thảo luận để lựa chọn vật liệu, dụng cụ phù hợp để làm sản phẩm theo bảng gợi ý trong SHS và điền các thông tin vào cột (1) đến cột (5) trong bảng ở Phiếu học tập 2.
  + GV cần hướng dẫn HS sử dụng vật liệu đúng, tiết kiệm. Đối với một số dụng cụ sắc nhọn, yêu cầu HS cần đảm bảo an toàn.

# Hoạt động chế tạo sản phẩm

* + HS thảo luận nhóm về cách sử dụng vật liệu, dụng cụ để làm sản phẩm và điền thông tin “Cách làm” vào cột (6) trong Phiếu học tập 2. Đối với cột “Cách làm”, HS chỉ cần mô tả ngắn gọn bằng các từ khóa, ví dụ: dùng kéo cắt tạo hình; dùng vật liệu hỗ trợ dán, dính…
  + GV thông báo thời gian cho việc thực hiện sản phẩm. Các nhóm thảo luận phân công nhiệm vụ trong nhóm như bảng phân công gợi ý trong sách HS và điền thông tin vào bảng trong Phiếu học tập 2.

–Trong quá trình HS làm, GV quan sát, nhắc nhở, gợi ý thêm. Nhắc HS các chú ý an toàn khi dùng kéo, ghim bấm và cần căn cứ bản phác thảo và các yêu cầu đề ra để làm sản phẩm. GV có thể hỗ trợ HS dùng kìm bấm lỗ giấy và ghim bấm nếu cần.

# Hoạt động thử nghiệm, điều chỉnh và hoàn thiện sản phẩm

* + Sau khi làm sản phẩm, HS sử dụng bảng đánh giá sản phẩm trong Phiếu đánh giá 1 để đối chiếu mức độ đạt được của sản phẩm nhóm so với các tiêu chí đề ra.
  + HS tự đối chiếu sản phẩm của nhóm mình đạt hoặc chưa đạt yêu cầu nào và tiến hành

điều chỉnh, sửa chữa (nếu có).

# Hoạt động báo cáo, trình diễn

* + HS giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình với nhóm HS khác, yêu cầu phần giới thiệu gồm các thông tin như: tên của loài cây, phân loại và mô tả đặc điểm của các bộ phận chính của cây.
  + GV có thể đặt thêm một số câu hỏi để khai thác thêm thông tin nếu HS chưa báo cáo

được hết.

* + Sau phần báo cáo của HS, GV tổ chức cho HS thực hiện phiếu đánh giá sản phẩm (Phiếu đánh giá 1) để bình chọn cho nhóm có sản phẩm đáp ứng tốt các yêu cầu đề ra và có phần chia sẻ hay nhất.
  + Giáo viên tuyên dương các nhóm có sản phẩm đạt đủ các tiêu chí, khích lệ các nhóm có khó khăn hay có kết quả còn hạn chế, cho các nhóm này nêu những chỗ cần điều chỉnh (nếu có).
  + Giáo viên tổ chức cho các nhóm tự đánh giá về sự hợp tác trong nhóm (Phiếu đánh giá 2).

# Hoạt động cải tiến, sáng tạo

* + GV gợi ý mở rộng nhiệm vụ trong bài học, gợi ý cho HS vẽ chi tiết từng bộ phận của cây và ghi chú thêm về kích thước của mỗi bộ phận đó.
  + GV nhận xét chung về các hoạt động học tập của học sinh. Đồng thời, GV tổng kết một số nội dung quan trọng.

***Hoạt động 3.3. STEM và cuộc sống***

GV giới thiệu về cách của các nhà khoa học lưu trữ thông tin về các loài thực vật thông qua việc ép khô mẫu vật hoặc chụp ảnh và tập hợp thành các bộ sưu tập trong mục “STEM và cuộc sống” trang 32 SHS

## ĐIỀU CHỈNH BÀI DẠY (NẾU CÓ)

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................